

# LUẬT THẬP TỤNG

## QUYỂN 24

### PHÁP AN CƯ THỨ TƯ

Phật tại thành Vương xá, lúc đó các Tỳ kheo du hành đến các nước trong mùa hạ, giẫm đạp cỏ tươi và đạp chết các côn trùng nên bị các dị đạo xuất gia chê trách: “Các Sa-môn đạo khác và Bà-la-môn trong hạ an cư ẩn mình nơi vắng vẻ, giống như chim vào lúc giữa trưa ẩn mình trong tổ để tránh nắng. Sa-môn Thích tử tự cho mình là có đức lại du hành các nơi trong mùa hạ, giẫm đạp cỏ tươi và đạp chết các côn trùng”. Có Tỳ kheo thiếu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp Tỳ kheo tăng rồi hỏi các Tỳ kheo: “Các thầy thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại du hành trong mùa hạ, giẫm đạp cỏ tươi và đạp chết các côn trùng”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Từ nay nên an cư vào mùa hạ”. Trưởng lão Ưu-ba-ly hỏi Phật: “Thế tôn, những ai phải an cư?”, Phật nói: “Năm chúng nên an cư, đó là Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Thức-xoa-ma-na, Sa di, Sa-di-ni”, lại hỏi: “Thế tôn, pháp thọ an cư như thế nào?”, Phật nói: “Nếu Thượng tòa đối trước Hạ tòa thọ an cư nên đứng dậy trích bày vai hữu, quỳ gối chấp tay bạch rằng:

Trưởng lão nhớ nghĩ, tôi Tỳ kheo ..... ở trú xứ này hạ an cư ba tháng trước, nương vào tụ lạc ..... là nơi có thể đi lại. Tăng phương nếu có hư hoại sẽ tu bổ lại. (3 lần) Hạ tòa nên nói: “Chớ buông lung”, Thượng tòa nên đáp: “Xin thọ trì”. Nếu Hạ tòa đối trước Thượng tòa thọ an cư thì nên đứng dậy trích bày vai hữu, đánh lễ rồi bạch rằng:

Trưởng lão nhớ nghĩ, con Tỳ kheo ..... ở trú này hạ an cư ba tháng trước, nương vào tụ lạc ..... là nơi có thể đi lại. Tăng phương nếu có hư hoại sẽ tu bổ lại. (3 lần) Thượng tòa nên nói: “Chớ buông lung”, Hạ tòa nên đáp: “Xin thọ trì”.

Thọ an cư ba tháng sau cũng giống như vậy, nếu không an cư thì phạm Đột-kiết-la”.

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó ở nước ca di có tụ lạc Tượng lực, trong đây có một cư sĩ tên là Ưu-điền, nhà giàu có, nhiều của cải, ruộng vườn, thọ dụng đầy đủ. Vị này đã quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng được kiến đế đắc quả, sau khi xây xong Tăng phường cho Tăng liền sai sứ đến bạch Tăng: “Ở đây con đã lo liệu xong nhiều thức ăn thức uống và y để cúng dường, xin thỉnh các Trưởng lão đến thọ y thực cúng dường, Tăng phường và ngọa cụ xin cúng cho Tứ phương Tăng”, các Tỳ kheo nói với sứ giả: “Phật đã kết giới không cho các Tỳ kheo du hành đến các nước trong hạ an cư, xin cư sĩ đừng buồn”. Lúc đó cư sĩ suy nghĩ: “Nguyện không ứng theo tâm, thật buồn phiền. Ta xây Tăng phường này cho Tăng mà Tăng lại không đến, không biết phải làm sao. Ta nên đến trú xứ gần đây thỉnh các Tỳ kheo đến thọ y thực, còn Tăng phường và ngọa cụ cúng cho Tứ phương Tăng”. Pháp thường của chư Phật là một năm có hai kỳ đại hội vào tháng sau của cuối mùa xuân và vào tháng sau của cuối mùa hạ. Vào tháng cuối của mùa xuân, Tỳ kheo các nơi suy nghĩ: “Phật đã dạy chúng ta nên an cư, trong ba tháng an cư tu tập sẽ được an lạc trụ”, đây là đại hội thứ nhất. Vào tháng cuối của mùa hạ, các Tỳ kheo an cư ba tháng đã xong nghĩ rằng: “Đã lâu chúng ta không gặp Phật”, nghĩ rồi liền đắp y mang bát đi đến chỗ Thế tôn, đây là đại hội thứ hai. Lúc đó các Tỳ kheo hạ an cư ba tháng ở trong thành Vương xá xong, may y rồi liền đắp y mang bát du hành đến chỗ Phật, đánh lễ Phật rồi ngồi một bên. Pháp thường của Phật là khi có khách Tỳ kheo đến đều hỏi thăm có nhẫn đủ không, có an lạc trụ không, khát thực có dễ không, đi đường có nhọc mệt không. Các Tỳ kheo này đều đáp là nhẫn đủ, được an lạc trụ, khát thực không khó, đi đường không nhọc mệt, rồi đem việc trên bạch Phật. Phật do việc này nhóm Tỳ kheo tăng đủ lời khen ngợi giới và người trì giới rồi bảo các Tỳ kheo: “Tự nay nếu có việc cho thọ pháp bảy đêm xuất giới”. Trưởng lão Ưu-ba-ly hỏi Phật: “Thế tôn, nếu có việc cho thọ pháp bảy đêm xuất giới, vì ai thì được đi?”, Phật nói: “Vì bảy chúng thì được đi, đó là Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Thức-xoa-ma-na, Sa di, Sa-di-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di”.

Sao gọi là vì Ưu-bà-di thì được đi?:

Như Ưu-bà-di làm phòng nhà xong liền sai sứ đến bạch Tỳ kheo rằng:

“Con đã làm xong phòng nhà, xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Ưu-bà-di làm chuồng voi, chuồng ngựa, nhà ăn xong liền sai

sứ đến bạch Tỳ kheo rằng: “Con làm xong chuồng voi..., xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Ưu-bà-di làm phòng nhà hoặc nhà ấm, nhà mát, nhà nhiều tầng, nhà một tầng... cho Tăng xong liền sai sứ đến bạch Tỳ kheo rằng: “Con đã làm xong phòng nhà, nhà ấm... cho Tăng, xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Ưu-bà-di làm phòng nhà, nhà ấm... cho nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một; nhiều Tỳ kheo ni hoặc hai, một; nhiều Thức-xoa-ma-na hoặc hai, một; nhiều Sa di hoặc hai, một; nhiều Sa-di-ni hoặc hai, một; nhiều người xuất gia hoặc hai, một; nhiều xuất gia ni hoặc hai, một; làm xong rồi sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con đã làm xong phòng nhà, nhà ấm... cho nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một... cho đến một xuất gia ni, xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Ưu-bà-di bị vua bắt hay giặc bắt hoặc oan gia hoặc bè đảng của oan gia bắt nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị vua bắt..., xin thỉnh các Đại-đức đến, con muốn gặp Tỳ kheo”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Nếu vì muốn nghe pháp hoặc vì muốn bố thí, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo nghe pháp, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo bố thí, hoặc vì muốn nghe pháp bố thí, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo nghe pháp bố thí... có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Ưu-bà-di bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức đến, con muốn gặp Tỳ kheo”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Nếu vì muốn nghe pháp hoặc vì muốn bố thí... như trên, có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Ưu-bà-di bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức đến chỉ cho con thức ăn uống ứng theo bệnh”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Hoặc nói chỉ cho con thuốc thang ứng theo bệnh, hoặc nói chỉ cho con người khám bệnh tùy bệnh cho ăn và uống thuốc đầy đủ... có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Ưu-bà-di muốn hiểu biết nhiều về Đại kinh như Ba là-sa-đề-ca (Tấn dịch là kinh Thanh tịnh), Ba là-sa-đại-ni (Tấn dịch là kinh Nhất tịnh), Bàn-xà-đề-lợi-kiếm (Tấn dịch là kinh Tam muội), Ma-na-xà-lam

(Tấn dịch là kinh Hóa), Ba là tiểu-xà-lam (Tấn dịch là kinh Phạm), A-ta-na-kiếm (Tấn dịch là kinh Quỷ thần thành), Ma-ha-sa-ma-kỳ-kiếm (Tấn dịch là kinh Đại hội), A-la-già-đô-ba-ma (Tấn dịch là kinh Xà thí), Thất-lê-bào-na-đô-hựu-đa-thời-nguyệt-đề (Tấn dịch là kinh Tác diệt giải thoát), Thích-già-la-Ba-là-niêm-nại (Tấn dịch là kinh Thích vấn), Ha-ni-đà-na-ba-lê-da-dạ (Tấn dịch là kinh Đại nhân duyên), Tần-ba-sa-la Ba-là-thời-già-ma-nam (Tấn dịch là kinh Bình sa nghinh), Bàn-xa-tu-ba-đà-na-can-tróc-già (Tấn dịch là kinh Ngũ thọ ấm kiếp), Sa-đà-da-đa-ni (Tấn dịch là kinh Lục tình bộ), Ni-đà-na-tán-do-khất-đa (Tấn dịch là kinh Đồng giới bộ), Ba-la-diên (Tấn dịch là kinh Quá đạo), A-đà-ba-kỳ-da-tu-đổ-lộ (Tấn dịch là kinh Chúng đức), Tất-kỳ-đà-xá-tu-đổ-lộ (Tấn dịch là kinh Kiến đế)... hoặc chưa học, muốn học hoặc trước đã học rồi nhưng quên, muốn tụng lại nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con vì muốn hiểu biết nhiều về Đại kinh... như trên cho đến câu muốn tụng lại, xin thỉnh các Đại-đức đến dạy cho con học, đọc tụng và hỏi nghĩa”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Nói chung vì Ưu-bà-di như thế thì được đi, vì Ưu-bà-tắc cũng giống như vậy.

Sao gọi là vì Sa-di-ni được đi?:

Như có Sa-di-ni làm phòng nhà hoặc nhà ấm, nhà mát, nhà nhiều tầng, nhà một tầng... cho Tăng xong liền sai sứ đến bạch Tỳ kheo rằng: “Con đã làm xong phòng nhà, nhà ấm... cho Tăng, xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni làm phòng nhà, nhà ấm ... cho nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một; nhiều Tỳ kheo ni hoặc hai, một; nhiều Thức-xoa-ma-na hoặc hai, một; nhiều Sa di hoặc hai, một; nhiều Sa-di-ni hoặc hai, một; nhiều người xuất gia hoặc hai, một; nhiều xuất gia ni hoặc hai, một; làm xong rồi sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con đã làm xong phòng nhà, nhà ấm... cho nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một... cho đến một xuất gia ni, xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni bị vua bắt hay giặc bắt hoặc oan gia hoặc bè đảng của oan gia bắt nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị vua bắt..., xin thỉnh các Đại-đức đến, con muốn gặp Tỳ kheo”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Nếu vì muốn nghe pháp hoặc vì muốn bố thí, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo nghe pháp, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo bố thí, hoặc vì muốn nghe pháp bố thí, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo nghe pháp bố thí... có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất

giới.

Như Sa-di-ni bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức đến, con muốn gặp Tỳ kheo”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Nếu vì muốn nghe pháp hoặc vì muốn bố thí... như trên, có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức chỉ cho con thức ăn uống và thuốc thang ứng theo bệnh, hoặc chỉ cho con người khản bệnh cho ăn và uống thuốc đầy đủ ứng theo bệnh”. Có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức đến đưa con từ chỗ này đến chỗ kia như pháp, hoặc từ chỗ kia đến chỗ này như pháp”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni vì ưu sầu muốn xả giới nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con ưu sầu muốn xả giới, xin thỉnh các Đại-đức đến thuyết pháp cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni sanh ác tà nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con sanh ác tà, xin thỉnh các Đại-đức đến trừ ác tà giúp cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni sanh tâm nghi hối, sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Tâm con nghi hối, xin thỉnh các Đại-đức đến trừ nghi hối giúp cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa di di trước kia ở nhà chồng đã đủ mười tuổi, hoặc là đồng nữ đã đủ mười tám tuổi, sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con trước kia ở nhà chồng đã đủ mười tuổi, hoặc là đồng nữ đã đủ mười tám tuổi, xin thỉnh các Đại-đức đến cho con thọ học pháp”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni muốn hiểu biết nhiều về Đại kinh như Ba là sa đề già... cho đến Tát kỳ đà xá tu đố lộ hoặc chưa học, muốn học hay trước đã học rồi nhưng quên, muốn tụng lại nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con vì muốn hiểu biết nhiều về Đại kinh... muốn tụng lại, xin thỉnh các Đại-đức đến dạy cho con học, tụng và hỏi nghĩa”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Trường hợp vì Sa di được đi cũng giống như vì Sa-di-ni, các việc khác tùy theo đó mà nhận hiểu.

Sao gọi là vì Thức-xoa-ma-na được đi?:

Như Thức-xoa-ma-Na-làm phòng nhà hoặc nhà ẩm, nhà mát, nhà

nhiều tầng, nhà một tầng... cho Tăng xong liền sai sứ đến bạch Tỳ kheo rằng: “Con đã làm xong phòng nhà, nhà ấm... cho Tăng, xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-Na-làm phòng nhà, nhà ấm... cho nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một; nhiều Tỳ kheo ni hoặc hai, một; nhiều Thức-xoa-ma-na hoặc hai, một; nhiều Sa di hoặc hai, một; nhiều Sa-di-ni hoặc hai, một; nhiều người xuất gia hoặc hai, một; nhiều xuất gia ni hoặc hai, một; làm xong rồi sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con đã làm xong phòng nhà, nhà ấm... cho nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một... cho đến một xuất gia ni, xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-na bị vua bắt hay giặc bắt hoặc oan gia hoặc bè đảng của oan gia bắt nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị vua bắt..., xin thỉnh các Đại-đức đến, con muốn gặp Tỳ kheo”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Nếu vì muốn nghe pháp hoặc vì muốn bố thí, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo nghe pháp, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo bố thí, hoặc vì muốn nghe pháp bố thí, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo nghe pháp bố thí... có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-na bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức đến, con muốn gặp Tỳ kheo”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Nếu vì muốn nghe pháp hoặc vì muốn bố thí... như trên, có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-na bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức chỉ cho con thức ăn uống và thuốc thang ứng theo bệnh, hoặc chỉ cho con người khản bệnh cho ăn và uống thuốc đầy đủ ứng theo bệnh”. Có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-na bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức đến đưa con từ chỗ này đến chỗ kia như pháp, hoặc từ chỗ kia đến chỗ này như pháp”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-na vì ưu sầu muốn xả giới nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con ưu sầu muốn xả giới, xin thỉnh các Đại-đức đến thuyết pháp cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-na sanh ác tà nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo:

“Con sanh ác tà, xin thỉnh các Đại-đức đến trừ ác tà giúp cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-na sanh tâm nghi hối, sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Tâm con nghi hối, xin thỉnh các Đại-đức đến trừ nghi hối giúp cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-na phạm hai giới sau, sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con phạm hai giới sau, xin thỉnh các Đại-đức đến cho con thọ giới lại”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Thức-xoa-ma-na trước kia ở nhà chồng đã đủ mười hai tuổi, hoặc là đồng nữ đã đủ hai mươi tuổi, sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con trước kia ở nhà chồng đã đủ mười hai tuổi, hoặc là đồng nữ đã đủ mười tám tuổi, xin thỉnh các Đại-đức đến cho con thọ giới cụ túc”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni muốn hiểu biết nhiều về Đại kinh như Ba là sa đê già... cho đến Tát kỳ đà xá tu đố lộ hoặc chưa học, muốn học hay trước đã học rồi nhưng quên, muốn tụng lại nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con vì muốn hiểu biết nhiều về Đại kinh... muốn tụng lại, xin thỉnh các Đại-đức đến dạy cho con học, tụng và hỏi nghĩa”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Sao gọi là vì Dữ học (học hối) Sa-di-ni được đi?:

Như Dữ học Sa-di-ni làm phòng nhà hoặc nhà ấm, nhà mát, nhà nhiều tầng, nhà một tầng... cho Tăng xong liền sai sứ đến bạch Tỳ kheo rằng: “Con đã làm xong phòng nhà, nhà ấm... cho Tăng, xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni làm phòng nhà, nhà ấm... cho nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một; nhiều Tỳ kheo ni hoặc hai, một; nhiều Thức-xoa-ma-na hoặc hai, một; nhiều Sa di hoặc hai, một; nhiều Sa-di-ni hoặc hai, một; nhiều người xuất gia hoặc hai, một; nhiều xuất gia ni hoặc hai, một; làm xong rồi sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con đã làm xong phòng nhà, nhà ấm... cho nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một... cho đến một xuất gia ni, xin thỉnh các Đại-đức đến nhà con thọ cúng dường”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni bị vua bắt hay giặc bắt hoặc oan gia hoặc bè đảng của oan gia bắt nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị vua bắt..., xin thỉnh các Đại-đức đến, con muốn gặp Tỳ kheo”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Nếu vì muốn nghe pháp hoặc vì muốn bố thí, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo nghe pháp, hoặc vì muốn gặp

Tỳ kheo bố thí, hoặc vì muốn nghe pháp bố thí, hoặc vì muốn gặp Tỳ kheo nghe pháp bố thí... có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức đến, con muốn gặp Tỳ kheo”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Nếu vì muốn nghe pháp hoặc vì muốn bố thí... như trên, có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức chỉ cho con thức ăn uống và thuốc thang ứng theo bệnh, hoặc chỉ cho con người khản bệnh cho ăn và uống thuốc đầy đủ ứng theo bệnh”. Có những việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni bệnh khổ sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con bị bệnh khổ, xin thỉnh các Đại-đức đến đưa con từ chỗ này đến chỗ kia như pháp, hoặc từ chỗ kia đến chỗ nay như pháp”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni vì ưu sầu muốn xả giới nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con ưu sầu muốn xả giới, xin thỉnh các Đại-đức đến thuyết pháp cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni sanh ác tà nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con sanh ác tà, xin thỉnh các Đại-đức đến trừ ác tà giúp cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni sanh tâm nghi hối, sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Tâm con nghi hối, xin thỉnh các Đại-đức đến trừ nghi hối giúp cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni sắp bị Tăng làm yết ma trị hoặc yết ma khổ-thiết (trách phạt), yết ma y chỉ, yết ma tấn, yết ma hạ-ý nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con sắp bị Tăng làm yết ma trị... yết ma hạ-ý, xin thỉnh các Đại-đức đến giúp đỡ con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni đã bị Tăng cho yết ma trị hoặc yết ma khổ-thiết... yết ma hạ-ý nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con đã bị Tăng cho yết ma trị... yết ma hạ-ý, xin thỉnh các Đại-đức đến giúp đỡ để Tăng trị phạt nhẹ chớ trị phạt nặng”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni, Tăng muốn làm Ưc niệm Tỳ-ni, Bất si Tỳ-ni nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Tăng muốn làm Ưc niệm Tỳ-ni, Bất si



Tỳ-ni cho con; xin thỉnh các Đại-đức đến giúp đỡ con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni, Tăng muốn làm Thật mích Tỳ-ni nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Tăng muốn làm Thật mích Tỳ-ni cho con, xin thỉnh các Đại-đức đến giúp đỡ con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni, Tăng đã cho Thật mích Tỳ-ni xong nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Tăng đã con Thật mích Tỳ-ni xong rồi, xin thỉnh các Đại-đức đến giúp đỡ để Tăng trị phạt nhẹ chớ trị phạt nặng”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni sắp bị Tăng cho yết ma Bất-kiến-tần, Bất-tác-tần, ác tà bất trừ tận nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Tăng sắp cho con yết ma Bất-kiến-tần, Bất-tác-tần, ác tà bất trừ tận; xin thỉnh các Đại-đức đến chỉ bảo cho con thấy tội, sám tội và trừ ác tà cho con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni phạm Tăng-già-bà-thi-sa, Tăng muốn cho yết na Ma-na-đỏa hoặc yết ma Bổn-nhật-tri hoặc cho xuất tội nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con phạm Tăng-già-bà-thi-sa, Tăng sắp cho con yết ma Ma-na-đỏa, Bổn-nhật-tri hoặc cho xuất tội; xin thỉnh các Đại-đức đến giúp đỡ con”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Dữ học Sa-di-ni đối với hai bộ Ba-la-đề-mộc-xoa phân biệt hoặc chưa học, muốn học hoặc đã học rồi nhưng quên, muốn tụng lại nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con đối với hai bộ Ba-la-đề-mộc-xoa phân biệt.. muốn tụng lại; xin thỉnh các Đại-đức đến dạy cho con học, tụng và hỏi nghĩa”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới.

Như Sa-di-ni muốn hiểu biết nhiều về Đại kinh như Ba là-sa-đề- già... cho đến Tát kỳ đà xá tu đố lộ hoặc chưa học, muốn học hay trước đã học rồi nhưng quên, muốn tụng lại nên sai sứ đến bạch Tỳ kheo: “Con vì muốn hiểu biết nhiều về Đại kinh.. muốn tụng lại, xin thỉnh các Đại-đức đến dạy cho con học, tụng và hỏi nghĩa”. Có việc như vậy thì cho thọ pháp bảy đêm xuất giới. Giống như trường hợp vì Dữ học Sa-di-ni được đi, trường hợp Dữ học Sa di cũng như vậy, những việc khác tùy theo đó mà nhận hiểu. Như trường hợp vì Tỳ kheo được đi, trường hợp vì Tỳ kheo ni được đi cũng vậy; như trường hợp vì việc của người khác được đi, trường hợp vì việc của mình được đi cũng vậy; trường hợp sai sư được đi, trường hợp không sai sư được đi cũng vậy. Tỳ kheo, Tỳ kheo

ni vì chính mình hoặc vì người khác, sai sứ hay không sai sứ đều được xuất giới đi. Chỉ được thọ pháp một lần bảy đêm xuất giới, không được hai lần bảy đêm xuất giới.

Có Tỳ kheo bệnh hạ an cư không được thức ăn thức uống ứng theo bệnh, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo bệnh hạ an cư không được thuốc thang ứng theo bệnh, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo bệnh hạ an cư, không được người khản bệnh lo thức ăn và thuốc thang đầy đủ, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo bệnh hạ an cư không được thức ăn và thuốc thang ứng theo bệnh, cũng không được người khản bệnh lo thức ăn và thuốc thang đầy đủ, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư gặp phải người nữ nói lời phi pháp rằng: “Đại-đức, tôi cho con gái tôi (hoặc chị em gái) cho thầy, thầy làm chồng con gái tôi (hoặc chị em gái)”, Tỳ kheo suy nghĩ: “Người nữ này nói lời phi pháp như trên. Nếu ta ở trong đây ắt sẽ bị mất mạng hoặc mất phạm hạnh”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư gặp phải người nam nói lời phi pháp rằng: “Đại-đức, tôi cho con gái tôi (chị em gái) cho thầy, thầy làm chồng con gái tôi (chị em gái)”, Tỳ kheo suy nghĩ: “Người nam này nói lời phi pháp như trên. Nếu ta ở trong đây ắt sẽ bị mất mạng hoặc mất phạm hạnh”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư tư duy bất chánh, chấp tướng tư duy như vậy: “Nếu có người nữ đến hoặc đi, đứng, nằm, ngồi, hoặc cười, nói hoặc khóc ca hoặc chơi nhạc, nhảy múa, hoặc trần truồng hoặc mặc y ohục nhiều ít, có trang điểm hay không trang điểm...”, lại nghĩ: “Ta ở nơi đây khởi niệm bất chánh như trên, nếu ta ở đây ắt sẽ mất mạng hoặc mất phạm hạnh”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư gặp được phước tạng có nhiều châu báu quý giá, liền suy nghĩ: “Ta ở nơi đây gặp được phước tạng có nhiều châu báu quý giá, nếu ta ở đây ắt sẽ mất mạng hoặc mất phạm hạnh”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư, cha mẹ hoặc anh chị em, vợ cũ và con cái đến, liền suy nghĩ: “Ta ở nơi đây cha mẹ anh chị em, vợ cũ và con cái đến, nếu ta ở đây ắt sẽ bị mất mạng hoặc mất phạm hạnh”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm.

Có Tỳ kheo hạ an cư thấy Tăng bị phá làm hai bộ liền suy nghĩ: “Ta ở nơi đây thấy Tăng bị phá làm hai bộ, nếu ta ở đây ắt sẽ sanh ác tâm hoặc miệng tạo ác nghiệp, ta sẽ đọa vào đường ác”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư thấy Tăng cổ

động việc phá tăng liền suy nghĩ: “Tăng ở trong trú xứ này cố động việc phá tăng, nếu ta ở đây ắt sẽ sanh tâm ác, miệng tạo nghiệp ác, ta sẽ đọa vào đường ác”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư thấy nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một; nhiều Tỳ kheo ni hoặc hai, một; nhiều Thức-xoa-ma-na hoặc hai, một; nhiều Sa di hoặc hai, một; nhiều Sa-di-ni hoặc hai, một; nhiều người xuất gia hoặc hai, một; nhiều xuất gia ni hoặc hai, một đang cố động việc phá tăng. Tỳ kheo suy nghĩ: “Trong đây có nhiều Tỳ kheo... xuất gia ni đang cố động việc phá tăng, nếu ta ở đây ắt sẽ sanh tâm ác, miệng tạo nghiệp ác, ta sẽ đọa vào đường ác”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm.

Có Tỳ kheo hạ an cư nghe ở trú xứ kia đang cố động việc phá tăng nên phương tiện nhóm họp, liền suy nghĩ: “Trong trú xứ kia đang cố động việc phá tăng nên phương tiện nhóm họp. Ta nên dùng lời dịu dàng khuyên can khiến cho tâm họ điều phục, được trở lại nhất tâm hòa hợp”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư nghe Tăng ở trú xứ kia đang cố động việc phá tăng liền suy nghĩ: “Tăng trong trú xứ kia đang cố động việc phá tăng, ta nên dùng lời dịu dàng khuyên can khiến cho họ bỏ việc làm này để được nhất tâm hòa hợp trở lại”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư nghe trong trú xứ kia có nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một; nhiều Tỳ kheo ni hoặc hai, một; nhiều Thức-xoa-ma-na hoặc hai, một; nhiều Sa di hoặc hai, một; nhiều Sa-di-ni hoặc hai, một; nhiều người xuất gia hoặc hai, một; nhiều xuất gia ni hoặc hai, một đang cố động việc phá tăng. Tỳ kheo suy nghĩ: “Trong trú xứ kia có nhiều Tỳ kheo... một xuất gia ni đang cố động việc phá tăng, ta nên dùng lời dịu dàng khuyên can khiến cho họ bỏ việc làm này, để được nhất tâm hòa hợp trở lại”, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm.

Có Tỳ kheo hạ an cư nghe ở trú xứ kia đang cố động việc phá tăng nên phương tiện nhóm họp, liền suy nghĩ: “Trong trú xứ kia đang cố động việc phá tăng nên phương tiện nhóm họp. Ta không thể dùng lời dịu dàng khuyên can khiến cho họ bỏ việc làm này để được nhất tâm hòa hợp trở lại; nhưng trong chỗ đó ta có người thân, nhờ thế lực của người thân này có thể dùng lời dịu dàng khuyên can họ chấm dứt việc nhóm họp phương tiện phá tăng, để được nhất tâm hòa hợp trở lại”, vì việc này được xuất giới không phạm. Có Tỳ kheo hạ an cư nghe trong trú xứ kia có nhiều Tỳ kheo hoặc hai, một; nhiều Tỳ kheo ni hoặc hai, một; nhiều Thức-xoa-ma-na hoặc hai, một; nhiều Sa di hoặc hai, một; nhiều Sa-di-ni hoặc hai, một; nhiều người xuất gia hoặc hai, một; nhiều

xuất gia ni hoặc hai, một đang cố động việc phá tăng nên phương tiện nhóm họp. Tỳ kheo suy nghĩ: “Trong trú xứ kia có nhiều Tỳ kheo... một xuất gia ni đang cố động việc phá tăng nên phương tiện nhóm họp, ta không thể dùng lời dịu dàng khuyên can khiến cho họ bỏ việc làm này để được nhất tâm hòa hợp trở lại; nhưng trong chỗ đó ta có người thân, nhờ thế lực của người thân này có thể dùng lời dịu dàng khuyên can họ chấm dứt việc nhóm họp phương tiện phá tăng, để được nhất tâm hòa hợp trở lại”, vì việc này được xuất giới không phạm.

Có Tỳ kheo hạ an cư gặp một trong tám nạn khởi lên, gặp nạn sự như vậy được xuất giới không phạm, giống như trong pháp tự tứ có nói đầy đủ.

Có Tỳ kheo phát tâm muốn hạ an cư ba tháng trước ở chỗ kia, nhưng ở chỗ này có việc gấp xảy ra nên không đến chỗ kia được mà trở về lại. Tỳ kheo suy nghĩ: “Ta ở nơi đây việc làm chưa xong, nếu đến chỗ kia ắt cũng sẽ trở về lại đây, đợi khi xong việc mới đến chỗ kia”, Tỳ kheo này không thể hạ an cư ba tháng trước ở chỗ kia, do tự trái lời nên mắc tội.

Có Tỳ kheo phát tâm muốn hạ an cư ở chỗ kia, hai trú xứ này cùng thọ bố thí mà bố tát riêng (lợi đồng pháp biệt). Tỳ kheo suy nghĩ: “Nếu ta ở đây bố tát thì được phân y ở chỗ này, nếu bố tát ở chỗ kia cũng được phân y ở chỗ này”, Tỳ kheo này ở chỗ không an cư mà làm bố tát, sau đó mới đến chỗ an cư. Tỳ kheo này không thể hạ an cư ba tháng ở chỗ kia, vì tự trái lời nên mắc tội. Có Tỳ kheo muốn đến trú xứ kia hạ an cư, đến đó và làm bố tát rồi nhưng không thọ phòng xá, ngọa cụ mà xuất giới đi. Tỳ kheo này không thể hạ an cư ba tháng trước ở chỗ kia, vì tự trái lời nên mắc tội. Có Tỳ kheo muốn đến trú xứ kia hạ an cư, đến đó làm bố tát và thọ phòng xá ngọa cụ rồi nhưng không có nhân duyên lại xuất giới đi. Tỳ kheo này không thể hạ an cư ba tháng trước ở trú xứ kia, vì tự trái lời nên mắc tội. Có Tỳ kheo muốn đến trú xứ kia hạ an cư, đến đó làm bố tát và thọ phòng xá ngọa cụ rồi, sau đó không thọ pháp bảy đêm mà xuất giới đi. Tỳ kheo này không thể hạ an cư ba tháng trước ở trú xứ đó, vì tự trái lời nên mắc tội. Có Tỳ kheo muốn đến trú xứ kia hạ an cư, đến đó làm bố tát và thọ phòng xá ngọa cụ rồi, sau đó thọ pháp bảy đêm xuất giới đi, ở ngoài giới hết bảy đêm mới trở về lại. Tỳ kheo này không thể hạ an cư ba tháng trước ở trú xứ kia, vì tự nói trái nên mắc tội. Có Tỳ kheo muốn

đến trú xứ kia hạ an cư, đến đó làm bố tát và thọ phòng xá ngọa cụ rồi, sau đó thọ pháp bảy đêm xuất giới đi, không hết bảy đêm liền trở về lại. Tỳ kheo này có thể hạ an cư ba tháng trước ở trú xứ đó, vì không tự trái lời nên không mắc tội. Trường hợp hạ an cư cũng giống như vậy. Còn bảy ngày nữa tự tứ nếu thọ pháp bảy đêm xuất giới thì không phạm; nếu còn sáu, năm, bốn, ba, hai cho đến một đêm nữa tự tứ mà thọ pháp bảy đêm xuất giới thì không tội.

